

Số: 1008/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em
từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 5002/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn Khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đối với trẻ em;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 167/TTr-SYT ngày 15/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 1205/KH-SYT ngày 15/4/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (đính kèm Kế hoạch) với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu chung:

Tăng diện bao phủ vắc xin phòng Covid-19 trong cộng đồng để chủ động phòng, chống dịch Covid-19.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 100% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh được tiếp cận tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Trên 95% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh đủ điều kiện tiêm chủng được tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng Covid-19.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

3. Thời gian: Từ ngày 20/4/2022 đến ngày 06/7/2022, chia thành 2 đợt tiêm:



- Tiêm đợt 1: Từ ngày 20/4/2022 đến ngày 28/5/2022.

+ Tiêm mũi 1: Bắt đầu từ ngày 20/4/2022 và kết thúc trước ngày 30/4/2022, tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 03 tháng.

+ Tiêm mũi 2: Bắt đầu từ ngày 18/5/2022 và kết thúc trước ngày 28/5/2022, tiêm mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 chưa mắc Covid-19 (thời gian mũi 2 cách mũi 1 là 28 ngày).

- Tiêm đợt 2: Dự kiến từ ngày 29/5/2022 đến ngày 06/7/2022.

+ Tiêm mũi 1: Bắt đầu từ ngày 29/5/2022 và kết thúc trước ngày 08/6/2022, tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 03 tháng chưa tiêm đợt 1.

+ Tiêm mũi 2: Bắt đầu từ ngày 26/6/2022 và kết thúc trước ngày 06/7/2022, tiêm mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 mắc Covid-19 (thời gian mũi 2 cách mũi 1 là 28 ngày).

- Ngoài 02 đợt chính, tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, thời gian mắc Covid-19 của trẻ sẽ tổ chức tiêm vét đối với các trẻ không được tiêm đợt 1 và đợt 2 do không đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

4. Đối tượng triển khai và vắc xin sử dụng:

4.1. Đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19:

Tổng số đối tượng trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: **215.957** người được chia làm 2 đợt tiêm. Cụ thể:

a) Tiêm đợt 1: Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19, tổng số **194.228** người, gồm:

* **Tiêm mũi 1:** 194.228 em, bao gồm:

- Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trong trường học, tổng số: 181.035 em.

- Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi ngoài cộng đồng, tổng số: 13.193 em.

* **Tiêm mũi 2:** 194.228 em, bao gồm:

+ Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 1) trong trường học, tổng số: 181.035 người.

+ Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 1) ngoài cộng đồng, tổng số: 13.193 người.

b) Tiêm đợt 2: Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 03 tháng. Tổng số: **21.729** em, trong đó:

* **Tiêm mũi 1:** 21.729 người bao gồm:

- Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trong trường học, tổng số: 20.422 người.

- Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi ngoài cộng đồng, tổng số: 1.307 người.

* **Tiêm mũi 2:** 21.729 người bao gồm:

- Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 2) trong trường học, tổng số: 20.422 người.

- Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 2) ngoài cộng đồng, tổng số: 1.307 người.

4.2. Vắc xin sử dụng:

Bộ Y tế phê duyệt 02 loại vắc xin phòng Covid-19 sử dụng tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi, gồm:

- Vắc xin Comirnaty (Pfizer liều 0,2 ml, tiêm bắp): Tiêm cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi.

- Vắc xin Spikevax (Moderna liều 0,25 ml): Tiêm cho trẻ từ 6 tuổi đến dưới 12 tuổi.

- Tùy thuộc vào Bộ Y tế cấp vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó.

+ Nếu được Bộ Y tế cấp đủ vắc xin thì chiến dịch sẽ triển khai đồng loạt cho tất cả trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi bao gồm trường học và cộng đồng.

+ Nếu Bộ Y tế cấp không đủ vắc xin thì ưu tiên tiêm cho trẻ trong trường học trước và dần dần mở rộng đối tượng ngoài cộng đồng.

5. Điểm tiêm: Tùy tình hình thực tế tại các địa phương mà bố trí các điểm tiêm sao cho phù hợp, đảm bảo thuận lợi cho các đối tượng đến điểm tiêm.

6. Phạm vi triển khai: Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

7. Kinh phí thực hiện: Tổng dự toán kinh phí là **3.464.924.000** đồng từ nguồn kinh phí ngân sách địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế:

- Chỉ đạo tổ chức tập huấn, tập huấn lại chuyên môn cho cán bộ y tế từ tỉnh đến cơ sở để tổ chức tốt chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, đảm bảo an toàn, kịp thời và hiệu quả.

- Kiện toàn hoặc duy trì các đoàn kiểm tra, giám sát (đã thành lập từ các đợt tiêm trước), tiến hành kiểm tra, giám sát tại các địa phương có tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị các phương án đảm bảo sẵn sàng cấp cứu, xử lý các tai biến, biến chứng nặng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn cho các đối tượng tiêm chủng trong chiến dịch. Chỉ đạo thành lập các đội thường trực cấp cứu tại tuyến tỉnh, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, cơ số thuốc cấp cứu để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi cần.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đơn vị chuyên môn tập huấn, tổ chức và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt hoạt động tiêm chủng vắc xin Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi. Tổ chức tập huấn hoặc gửi tài liệu hướng dẫn triển khai thực hiện chiến dịch cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện các cơ sở tổ chức điểm tiêm; xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bảo quản, cấp phát đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Covid-19 tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với Sở Y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích, quy mô của chiến dịch tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi, thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp; vận động cha mẹ cho con tham gia chiến dịch tiêm chủng và ký phiếu đồng thuận tiêm chủng cho con em mình; bố trí nhân lực hỗ trợ, phòng, trang thiết bị, bàn ghế đối với các trường tổ chức điểm tiêm chủng.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phân công nhân sự hỗ trợ nhập liệu tại các điểm tiêm trường học, đảm bảo tiêm đến đâu hoàn thành nhập liệu đến đó.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang:

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin phòng Covid-19 và tiêm chủng cho trẻ em. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

5. Sở Tài chính:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh:

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Chỉ đạo Công an phối hợp với y tế cùng các đơn vị có liên quan cấp mã định danh cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trước khi tổ chức buổi tiêm chủng và bố trí nhân lực thực hiện nhập liệu ngay tại buổi tiêm, đảm bảo 100% trẻ tiêm vắc xin được nhập liệu chính xác, đầy đủ thông tin lên hệ thống Nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị, địa phương trong địa bàn.

- Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- BCĐQG PCD Covid-19;
- Bộ Y tế;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, ĐT cấp tỉnh;
- TV. BCĐ tỉnh, TTCH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, pthtran "HT".



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Lưu Trung

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

Số: 1205/KH-SYT

Người ký: Sở Y tế
Email: syt@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 15.04.2022 15:09:28 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1535/BYT-DP ngày 28/3/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi;

Căn cứ Thông báo số 456/TB-BYT ngày 02/04/2022 của Bộ Y tế về kết luận của PGS.TS Nguyễn Trường Sơn, Thứ trưởng Bộ Y tế tại Hội nghị trực tuyến triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho người mắc Covid-19;

Căn cứ Công văn số 1848/BYT-DP ngày 13/4/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho người đã mắc Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 5002/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn Khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đối với trẻ em.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng diện bao phủ vắc xin phòng Covid-19 trong cộng đồng để chủ động phòng, chống dịch Covid-19.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh được tiếp cận tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Trên 95% trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh đủ điều kiện tiêm chủng được tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm các cơ sở y tế công lập và cơ sở y tế tư nhân trên toàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin.
- Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.
- Tiêm đúng đối tượng ưu tiên theo quy định.

2. Thời gian: Từ ngày 20/4/2022 đến ngày 06/7/2022, chia thành 2 đợt tiêm

-Tiêm đợt 1: Từ ngày 20/4/2022 đến ngày 28/5/2022

+ Tiêm mũi 1: Bắt đầu từ ngày 20/4/2022 và kết thúc trước ngày 30/4/2022, tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 3 tháng

+ Tiêm mũi 2: Bắt đầu từ ngày 18/5/2022 và kết thúc trước ngày 28/5/2022, tiêm mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 chưa mắc Covid-19 (thời gian mũi 2 cách mũi 1 là 28 ngày)

- Tiêm đợt 2: Dự kiến Từ ngày 29/5/2022 đến ngày 06/7/2022

+ Tiêm mũi 1: Bắt đầu từ ngày 29/5/2022 và kết thúc trước ngày 08/6/2022, tiêm mũi 1 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 3 tháng chưa tiêm đợt 1

+ Tiêm mũi 2: Bắt đầu từ ngày 26/6/2022 và kết thúc trước ngày 06/7/2022, tiêm mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 mắc Covid-19 ((thời gian mũi 2 cách mũi 1 là 28 ngày)

- Ngoài 02 đợt chính, tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, thời gian mắc Covid-19 của trẻ sẽ tổ chức tiêm vét đối với các trẻ không được tiêm đợt 1 và đợt 2 do không đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

3. Đối tượng triển khai và vắc xin sử dụng

3.1. Đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19:

Tổng số đối tượng trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: 215.957 người

(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

Được chia làm 2 đợt tiêm. Cụ thể:

3.1.1. Tiêm đợt 1: Tiêm cho trẻ em 5 dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19, tổng số 194.228 người, gồm:

* **Tiêm mũi 1** : 194.228 em, bao gồm:

- *Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trong Trường học*

. Tổng số : 181.035 em

- *Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi ngoài Cộng đồng*

. Tổng số : 13.193 em

* **Tiêm mũi 2** : 194.228 em, bao gồm:

- *Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 1) trong Trường học.*

Tổng số : 181.035 người.

+ *Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 1) ngoài cộng đồng*

Tổng số : 13.193 người.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

3.1.2. Tiêm đợt 2: Tiêm cho trẻ em 5 dưới 12 tuổi mắc Covid-19 sau khi khỏi bệnh ít nhất 3 tháng

Tổng số : 21.729 em, trong đó:

* **Tiêm mũi 1** : 21.729 người bao gồm:

- *Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trong Trường học*

+ Tổng số : 20.422 người.

- *Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi ngoài Cộng đồng*

+ Tổng số : 1.307 người.

* **Tiêm mũi 2** : 21.729 người bao gồm:

- *Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 2) trong Trường học.*

+ Tổng số : 20.422 người.

- *Tiêm cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi đã tiêm mũi 1 (đợt 2) ngoài cộng đồng*

+ Tổng số : 1.307 người.

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo).

3.2. Vắc xin sử dụng

Bộ Y tế phê duyệt 2 loại vắc xin phòng Covid-19 sử dụng tiêm trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi lứa tuổi, gồm:

- Vắc xin Comirnaty (Pfizer liều 0,2 ml, tiêm bắp): tiêm cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi

- Vắc xin Spikevax (Moderna liều 0,25 ml): tiêm cho trẻ từ 6 tuổi đến dưới 12 tuổi

- Tùy thuộc vào Bộ Y tế cấp vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó

+ Nếu được Bộ Y tế cấp đủ vắc xin thì chiến dịch sẽ triển khai đồng loạt cho tất cả trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi bao gồm trường học và cộng đồng.

+ Nếu Bộ Y tế cấp không đủ vắc xin thì ưu tiên tiêm cho trẻ trong trường học trước và dần dần mở rộng đối tượng ngoài cộng đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 4 và 5 kèm theo)

4. Điểm tiêm: Tùy tình thực tế tại các địa phương mà bố trí các điểm tiêm sao cho phù hợp, đảm bảo thuận lợi cho các đối tượng đến điểm tiêm

5. Phạm vi triển khai

Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

6. Hình thức triển khai

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng cố định, tại điểm tiêm lưu động và trường học. Căn cứ vào tình hình dịch Covid-19, lượng vắc xin được cấp để triển khai đồng loạt toàn tỉnh hay cuốn chiếu theo địa bàn.

- Tổ chức tiêm chủng tại trường học: Theo lộ trình từ cao đến thấp, triển khai cho nhóm tuổi học sinh lớp 6 trước sau đó lần lượt đến lớp 5, lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1 và lớp mẫu giáo.

- Tổ chức điểm tiêm chủng cố định: Tại Trạm y tế, bệnh viện.

- Tổ chức các điểm tiêm chủng lưu động: tại từng ấp/khu phố hoặc cụm dân cư gần nhau tại nơi có giao thông đi lại khó khăn.

7. Lộ trình triển khai

- Ngày đầu tiên thực hiện chiến dịch tất cả địa phương chọn lớp 6 để tiêm thí điểm trước sau đó đánh giá rút kinh nghiệm. Nếu an toàn không phát sinh những sự cố cần chấn chỉnh và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên thì sẽ tiếp tục triển khai mở rộng đồng loạt trên toàn địa bàn

- Tùy tình hình thực tế của địa phương mà bố trí số lượng đối tượng cho phù hợp với các điểm tiêm, tránh tình trạng phân bố không đều, gây tình trạng quá tải; đồng thời thực hiện quy trình an toàn tiêm chủng theo quy định.

8. Tổ chức hội nghị, tập huấn chuyên môn về tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho cán bộ y tế

- Sở Y tế tổ chức hội nghị tập huấn và triển khai Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi, dự kiến ngày 18/4/2022 cho các đơn vị tổ chức tiêm.

- Các địa phương nghiên cứu tài liệu hướng dẫn triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi (vắc xin Pfizer/Moderna) để áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện. Nếu vấn đề nào chưa rõ liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để được hỗ trợ.

9. Điều tra và đăng ký đối tượng

Điều tra đối tượng là hoạt động bắt buộc trong chuẩn bị chiến dịch để hạn chế tối đa trẻ bị bỏ sót, đặc biệt trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng giáp ranh, di nhập cư, tạm trú (nhà trọ), khu công nghiệp.

Lập danh sách toàn bộ trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi (bao gồm trẻ đã mắc và chưa mắc Covid-19):

- Trẻ đi học: Trung tâm Y tế huyện, TP phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo lập danh sách các trường học trên địa bàn bao gồm trung tâm bảo trợ xã hội, cơ sở nuôi dạy trẻ mồ côi... có trẻ trong độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi. Chỉ đạo Nhà trường lập danh sách đối tượng theo lớp bao gồm tất cả học sinh trong lớp kể cả học sinh trên độ tuổi (nếu có).

- Trẻ không đi học: Cán bộ y tế phối hợp với chính quyền lập danh sách các khu vực dân cư, chú ý khu công nghiệp/ cụm dân cư giáp ranh. Lập danh sách trẻ trong cộng đồng theo ấp/khu phố/Tổ tự quản, đưa vào danh sách cả trẻ vắng lai, trẻ lang thang cơ nhỡ trong độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi không có hộ khẩu thường trú nhưng có mặt tại địa phương trong thời gian tiêm chủng.

- Rà soát, kiểm chứng lại số liệu điều tra với các nguồn quản lý đối tượng có sẵn tại Trạm Y tế, công an xã/phường... cập nhập thông tin đối tượng chuyển đến, chuyển đi vào danh sách khi có sự thay đổi.

- Trên cơ sở danh sách đối tượng đã được điều tra, thông báo/gửi Giấy mời cho từng đối tượng, phụ huynh học sinh trước ngày chiến dịch bắt đầu từ 3 - 5 ngày bao gồm đầy đủ thông tin ngày, giờ, địa điểm tiêm vắc xin. Phân chia khoảng thời gian cho trẻ tới điểm tiêm theo vùng địa lý (lớp, ấp, tổ dân phố...) để số trẻ không tập trung quá nhiều vào một thời điểm nhất định.

- Hướng dẫn cha/ mẹ/phụ huynh người giám hộ đọc kỹ thông tin dành cho các bậc cha mẹ và ký vào Phiếu đồng ý tiêm chủng và chủ động thông báo cho giáo viên, cán bộ y tế tình trạng sức khỏe của trẻ như: đang ốm, sốt, tiền sử dị ứng, dị tật bẩm sinh, tiền sử mắc Covid-19 trước đó, đặc biệt có phản ứng mạnh với vắc xin phòng Covid-19 ở lần tiêm chủng trước như phản ứng phản vệ, sốt cao...

10. Truyền thông về triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về sử dụng vắc xin Covid-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia tiêm chủng.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, áp phích, tờ rơi về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng. Trước khi triển khai tiêm phải đảm bảo các bậc cha mẹ biết cụ thể về sự cần thiết của việc tiêm vắc xin Covid-19 cho đối tượng trẻ em, tính an toàn của vắc xin, các phản ứng sau tiêm có thể gặp và cách xử trí, địa điểm và ngày giờ được tổ chức ở địa phương.

- Thông báo cho các thầy cô giáo về công tác tổ chức triển khai, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và liên hệ với cán bộ Y tế khi cần thiết.

- Phối hợp với nhà trường/các thầy cô giáo trong truyền thông cho các bậc phụ huynh.

11. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư tiêm chủng

* Đối với vắc xin

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Covid-19 tại kho của tỉnh, cấp phát vắc xin Covid-19 cho Trung tâm Y tế huyện và các điểm tiêm chủng của bệnh viện ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản và cấp phát cho các xã 01 ngày trước khi tiêm chủng hoặc cấp ngay trước buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng; vắc xin còn dư sau khi kết thúc buổi tiêm chủng tại trạm y tế được chuyển về kho huyện hoặc bảo quản ngay tại trạm y tế có tủ lạnh bảo quản vắc xin.

* Bơm kim tiêm, hộp an toàn

Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp phát bơm kim tiêm, hộp an toàn cho các điểm tiêm chủng. Số lượng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn phải được quản lý qua sổ ghi chép kèm theo biên bản bàn giao và nhập liệu lên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng.

(Chi tiết tại Phụ lục 4,5 kèm theo)

12. Tổ chức buổi tiêm chủng

* **Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 tại địa phương**

- Các điểm tiêm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tiêm chủng tại điểm tiêm. Trong kế hoạch lưu ý xây dựng nguồn lực, phương án xử lý cấp cứu phản ứng phản vệ, đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm Covid-19.

- Các đơn vị có đối tượng được tiêm chủng lập danh sách gửi về Trung tâm Y tế huyện trước tiêm chủng 3 ngày.

- Thực hiện theo tài liệu “Hướng dẫn triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi” của Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia.

* Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng

Thực hiện theo Hướng dẫn của Bộ Y tế đã ban hành, tổ chức tương tự như các chiến dịch đã thực hiện:

- Sàng lọc đối tượng trước tiêm chủng: Thực hiện theo Quyết định số 2470/QĐ-BYT ngày 14/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em và Quyết định số 5002/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn Khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đối với trẻ em. Công văn số 1848/BYT-DP ngày 13/4/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho người đã mắc Covid-19. Văn bản số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 về triển khai công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc xin phòng

COVID-19 và Văn bản Số 5488/BYT-KCB hướng dẫn bảo đảm an toàn tiêm chủng

- Văn bản 3886/BYT-YTDP ngày 11/5/2021 về *Hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19*

- Tổ chức tiêm chủng: Thực hiện theo “*Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 (ban hành theo Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế); Công văn số 5798/BYT-DP ngày 20/7/2021 về việc tổ chức tiêm chủng trong tình hình dịch Covid-19.*

- *Thông báo cho cha mẹ/người giám hộ của trẻ. Gửi phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng và yêu cầu cha mẹ/người giám hộ ký vào phiếu.*

- *Khuyến khích sự tham gia của các bố mẹ hoặc người giám hộ của trẻ trong buổi tiêm chủng.*

- *Điểm tiêm trường học bố trí tiêm theo tổ, lớp. Tránh phản ứng lan truyền, do sợ tiêm.*

- *Nhân viên y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm Covid-19 như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt và khai báo y tế theo quy định tại điểm tiêm chủng.*

*** Đặc biệt lưu ý**

Pfizer:

- *Vắc xin (pfizer) sử dụng cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi.*

- *Liều lượng, đường dùng: Tiêm bắp, liều tiêm: 0,2 ml*

- *Lịch tiêm: 2 mũi cách nhau 4 tuần.*

- *Không lắc lọ vắc xin. Nhẹ nhàng lật lọ vắc xin 10 lần. Sau khi pha loãng tiếp tục nhẹ nhàng lật lọ vắc xin 10 lần. Vắc xin đã pha chỉ sử dụng trong vòng 6 giờ. Bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C sử dụng tối đa 10 tuần*

- *Sử dụng một loại vắc xin phòng Covid-19 Comirnaty để tiêm đủ 2 mũi cho cùng cho 1 đối tượng trẻ.*

Moderna:

- *Vắc xin (Moderna) sử dụng cho trẻ em từ 6 đến dưới 12 tuổi cùng loại với vắc xin người lớn.*

- *Liều lượng, đường dùng: Tiêm bắp, liều tiêm: 0,25 ml*

- *Lịch tiêm: 2 mũi cách nhau 4 tuần.*

- *Không được lắc lọ hay pha loãng vắc xin. Lọ vắc xin đã mở chỉ sử dụng trong buổi tiêm. Bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C sử dụng tối đa 30 ngày*

- *Sử dụng một loại vắc xin phòng Covid-19 Moderna để tiêm đủ 2 mũi cho cùng cho 1 đối tượng trẻ.*

13. Xử lý cấp cứu

- Thực hiện theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các địa phương tự trang bị đầy đủ hộp thuốc chống sốc cho các điểm tiêm chủng theo quy định; xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tuân thủ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Thực hiện theo Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 hướng dẫn như sau:

Để tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí như sau:

+ Chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim bằng nắp).

+ Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy ...) tiêm ngay ½ mg adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT.

+ Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.

- Trung tâm Y tế huyện thành lập các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng tại các trạm y tế hoặc trường học trên địa bàn (ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3-4 xã và thông báo số điện thoại cho các xã.

14. Xử lý rác thải và lọ vắc xin

- Đối với vỏ lọ vắc xin thì thực hiện theo Công văn số 2513/SYT-NVYD ngày 30/7/2021 của Sở Y tế Kiên Giang về việc quản lý, xử lý vỏ lọ vắc xin Covid-19.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật hướng dẫn xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm chủng theo Hướng dẫn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các cơ sở tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

15. Thống kê, ghi chép báo cáo

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc đợt. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp và gửi báo cáo kết quả tiêm vắc

xin Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh cho Văn phòng tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng quốc gia, Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế và UBND tỉnh.

- Hàng ngày tổng hợp báo cáo theo mẫu quy định vào lúc 16 giờ về chương trình tiêm chủng mở rộng tỉnh bằng văn bản chính thức và file điện tử theo địa chỉ E-Mail: tcmr.kiengiang@gmail.com (Phụ lục 7,8,9).

16. Kiểm tra giám sát

- Tuyển tỉnh (duy trì các Đoàn được thành lập các đợt tiêm trước) kiểm tra, giám sát trước triển khai: nhằm đảm bảo tiến độ triển khai hoạt động đúng kế hoạch, đặc biệt các hoạt động như điều tra đăng ký danh sách đối tượng trẻ tiêm, kế hoạch bố trí các điểm tiêm, kế hoạch về hoạt động truyền thông huy động cộng đồng và nhân lực, hậu cần

- Trung tâm Chỉ huy/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát (các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn) về các nội dung gồm công tác chỉ đạo, sự phối hợp với các ban, ngành và giữa các tuyến, danh sách đối tượng tiêm, kế hoạch triển khai chiến dịch và tiến độ thực hiện, kể cả hoạt động truyền thông huy động cộng đồng, kế hoạch và thực tế chuẩn bị đầy đủ vắc xin, bơm kim tiêm và các loại trang bị khác, kế hoạch và phương tiện chuẩn bị phòng, chống sốc.

- Tuyển huyện lập 03 đến 04 đoàn kiểm tra, giám sát trước triển khai: Giám sát công tác chuẩn bị tiêm vắc xin phòng Covid-19 bao gồm điều tra đối tượng, lập kế hoạch tổ chức điểm tiêm chủng, dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng, phân công nhân lực, quy trình tiêm chủng, xử trí cấp cứu phản ứng sau tiêm chủng (nếu có).

- Nội dung kiểm tra:

+ Kiểm tra, giám sát trong triển khai: Giám sát công tác tổ chức buổi tiêm chủng và đảm bảo an toàn tiêm chủng (khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm).

+ Kiểm tra, giám sát sau triển khai: Đánh giá nhanh tỷ lệ tiêm chủng, rà soát đối tượng tiêm vét, ghi chép, thống kê báo cáo.

III. KINH PHÍ (Nguồn kinh phí địa phương)

- Kinh phí xăng vận chuyển vắc xin:	22.914.000đ
- Hội nghị triển khai, tập huấn:	6.575.000đ
- Kiểm tra giám sát:	148.080.000đ
- Công tiêm:	3.239.355.000đ
- Vật tư y tế:	48.000.000đ
Tổng kinh phí dự toán:	3.464.924.000đ

Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm hai mươi bốn ngàn đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 6 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang trình UBND tỉnh phê duyệt và ban hành. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện. Chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai theo kế hoạch, đôn đốc các cơ sở đảm bảo điều kiện tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các buổi truyền thông trên Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang để cung cấp thông tin chính thức về các loại vắc xin; nâng cao nhận thức và sự đồng thuận tham gia tích cực góp phần thành công của chiến dịch.

- Phối hợp Sở Giáo dục – Đào tạo thống nhất việc lập danh sách học sinh và tổ chức triển khai tiêm tại các điểm trường trên địa bàn tỉnh

- Kiện toàn hoặc duy trì các đoàn kiểm tra, giám sát (đã thành lập từ các đợt tiêm trước), tiến hành kiểm tra, giám sát tại các địa phương có tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị các phương án đảm bảo sẵn sàng cấp cứu, xử lý các tai biến, biến chứng nặng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn cho các đối tượng tiêm chủng trong chiến dịch. Chỉ đạo thành lập các đội thường trực cấp cứu tại tuyến tỉnh, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, cơ số thuốc cấp cứu để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi cần.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đơn vị chuyên môn tập huấn, tổ chức và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt hoạt động tiêm chủng vắc xin Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi. Tổ chức tập huấn hoặc gửi tài liệu hướng dẫn triển khai thực hiện chiến dịch cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện các cơ sở tổ chức điểm tiêm; xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bảo quản, cấp phát đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Covid-19 tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn cho các cơ quan thông tin đại chúng, các ban, ngành, đoàn thể phục vụ cho công tác truyền thông, tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, lợi ích của chiến dịch.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp các Trung tâm Y tế huyện, thành phố, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thiết lập các điểm tiêm chủng phù hợp, đảm bảo cho việc triển khai chiến dịch thuận lợi, đúng quy định và đạt mục tiêu.

2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản – Nhi và các phòng khám đủ điều kiện tiêm chủng được địa phương yêu cầu hỗ trợ

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn tổ chức thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo kế hoạch được phân công và báo cáo theo quy định.

- Thành lập các đội cấp cứu sẵn sàng hỗ trợ cho các điểm tiêm trên địa bàn khi có yêu cầu.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản - Nhi thành lập thêm các tổ cấp cứu lưu động để hỗ trợ các điểm tiêm xử lý cấp cứu phản ứng có hại sau tiêm chủng, chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thuốc sẵn sàng thu dung, theo dõi, điều trị các trường hợp có phản ứng sau tiêm chuyển đến.

- Bệnh viện Sản nhi thành lập tổ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 để tiêm cho các đối tượng có chỉ định tiêm tại bệnh viện.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích, quy mô của chiến dịch tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi, thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp; vận động cha mẹ cho con tham gia chiến dịch tiêm chủng và ký phiếu đồng thuận đối với trẻ em; bố trí nhân lực hỗ trợ, phòng ốc, trang thiết bị bàn ghế đối với các trường tổ chức điểm tiêm chủng.

Chỉ đạo phòng Giáo dục và đào tạo các huyện, TP phân công nhân sự hỗ trợ nhập liệu tại các điểm tiêm trường học, đảm bảo tiêm đến đâu hoàn thành nhập liệu đến đó.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự

- Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

6. Sở Tài chính

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện, TP và cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn, đảm bảo đúng độ tuổi theo quy định. Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

- Huy động các ban ngành, đoàn thể tham gia các hoạt động liên quan đến công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn, đảm bảo an toàn, đúng tiến độ và đạt chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo Công an phối hợp với y tế cùng các đơn vị có liên quan cấp mã định danh cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trước khi tổ chức buổi tiêm chủng và bố trí nhân lực thực hiện nhập liệu ngay tại buổi tiêm, đảm bảo 100% trẻ tiêm vắc xin được nhập liệu chính xác, đầy đủ thông tin lên hệ thống Nền tảng Quản lý tiêm chủng Covid-19.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương trong địa bàn.

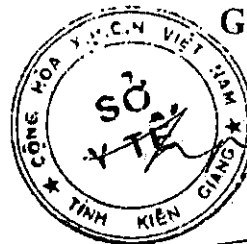
- Tổng kết, rút kinh nghiệm với các ban ngành, địa phương khi kết thúc chiến dịch và báo cáo về Ban chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; yêu cầu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y dược, Sở Y tế hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Phạm

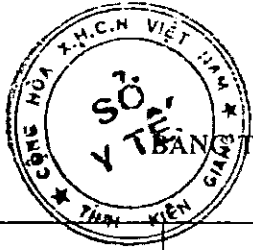
Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- Sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh;
- TV Ban Chỉ đạo, TTCH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- TT KSBT tỉnh;
- TTYT huyện, thành phố;
- Trang TTĐT SYT;
- HSCV;
- Lưu: VT, esthuan.



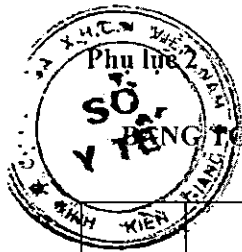
GIÁM ĐỐC

Hà Văn Phúc



BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

TT	ĐỊA PHƯƠNG	Số trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi toàn tỉnh									Ghi chú
		Tổng số trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi			Số trẻ em mắc Covid-19 trong thời gian 3 tháng (tiêm đợt 2)			Số trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19 (tiêm đợt 1)			
		Cộng đồng	Trường học	Tổng	Cộng đồng	Trường học	Tổng	Cộng đồng	Trường học	Tổng	
1	TP. Rạch Giá	1.524	24.999	26.523	159	4.525	4.684	1.365	20.474	21.839	
2	H. Tân Hiệp	468	13.190	13.658	19	1.366	1.385	449	11.824	12.273	
3	H. Châu Thành	1.021	17.283	18.304	29	836	865	992	16.447	17.439	
4	H. Giồng Riềng	1.339	22.952	24.291	71	1.476	1.547	1.268	21.476	22.744	
5	H. Gò Quao	1.009	15.008	16.017	54	1.055	1.109	955	13.953	14.908	
6	H. Hòn Đất	1.650	20.513	22.163	542	3.015	3.557	1.108	17.498	18.606	
7	H. Kiên Lương	728	9.636	10.364	0	713	713	728	8.923	9.651	
8	H. Giang Thành	55	4.262	4.317	32	374	406	23	3.888	3.911	
9	TP. Hà Tiên	232	5.732	5.964	2	480	482	230	5.252	5.482	
10	H. An Minh	754	14.860	15.614	72	598	670	682	14.262	14.944	
11	H. An Biên	1.053	15.673	16.726	89	919	1.008	964	14.754	15.718	
12	H. U Minh Thượng	431	9.157	9.588	21	759	780	410	8.398	8.808	
13	H. Vĩnh Thuận	615	10.211	10.826	90	696	786	525	9.515	10.040	
14	H. Kiên Hải	75	2.013	2.088	12	270	282	63	1.743	1.806	
15	TP. Phú Quốc	3.546	15.968	19.514	115	3.340	3.455	3.431	12.628	16.059	
TỔNG CỘNG		14.500	201.457	215.957	1.307	20.422	21.729	13.193	181.035	194.228	



TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI CHƯA MẮC COVID-19 TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 (TIÊM ĐỢT 1)

TT	Đơn vị	Nhóm đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa mắc Covid-19				Tổng đối tượng	Đơn vị tiêm
		Cộng đồng		Trường học			
		Mũi 1 Pfizer/Moderna	Mũi 2 Pfizer/Moderna	Mũi 1 Pfizer/Moderna	Mũi 2 Pfizer/Moderna		
1	Tp. Rạch Giá	1.365	1.365	20.474	20.474	21.839	TTYT Rạch Giá
2	H. Tân Hiệp	449	449	11.824	11.824	12.273	TTYT Tân Hiệp
3	H. Châu Thành	992	992	16.447	16.447	17.439	TTYT Châu Thành
4	H. Giồng Riềng	1.268	1.268	21.476	21.476	22.744	TTYT Giồng Riềng
5	H. Gò Quao	955	955	13.953	13.953	14.908	TTYT Gò Quao
6	H. Hòn Đất	1.108	1.108	17.498	17.498	18.606	TTYT Hòn Đất
7	H. Kiên Lương	728	728	8.923	8.923	9.651	TTYT Kiên Lương
8	H. Giang Thành	23	23	3.888	3.888	3.911	TTYT Giang Thành
9	Tp. Hà Tiên	230	230	5.252	5.252	5.482	TTYT Hà Tiên
10	H. An Minh	682	682	14.262	14.262	14.944	TTYT An Minh
11	H. An Biên	964	964	14.754	14.754	15.718	TTYT An Biên
12	H. UM Thượng	410	410	8.398	8.398	8.808	TTYT UM Thượng
13	H. Vĩnh Thuận	525	525	9.515	9.515	10.040	TTYT Vĩnh Thuận
14	H. Kiên Hải	63	63	1.743	1.743	1.806	TTYT Kiên Hải
15	TP. Phú Quốc	3.431	3.431	12.628	12.628	16.059	TTYT Phú Quốc
Tổng		13.193	13.193	181.035	181.035	194.228	

Phụ lục 3

BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI MẮC COVID-19 TRONG THỜI GIAN 3 THÁNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 (TIÊM ĐỢT 2)


TT	Đơn vị	Trẻ 5 đến dưới 12 tuổi mắc Covid-19 trong 3 tháng					Đơn vị tiêm
		Cộng đồng		Trường học		Tổng đối tượng	
		Mũi 1 Pfizer/M oderna	Mũi 2 Pfizer/Mod erna	Mũi 1 Pfizer/M oderna	Mũi 2 Pfizer/Mod erna		
1	Tp. Rạch Giá	159	159	4.525	4.525	4.684	TTYT Rạch Giá
2	H. Tân Hiệp	19	19	1.366	1.366	1.385	TTYT Tân Hiệp
3	H. Châu Thành	29	29	836	836	865	TTYT Châu Thành
4	H. Giồng Riềng	71	71	1.476	1.476	1.547	TTYT Giồng Riềng
5	H. Gò Quao	54	54	1.055	1.055	1.109	TTYT Gò Quao
6	H. Hòn Đất	542	542	3.015	3.015	3.557	TTYT Hòn Đất
7	H. Kiên Lương	0	0	713	713	713	TTYT Kiên Lương
8	H. Giang Thành	32	32	374	374	406	TTYT Giang Thành
9	Tp. Hà Tiên	2	2	480	480	482	TTYT Hà Tiên
10	H. An Minh	72	72	598	598	670	TTYT An Minh
11	H. An Biên	89	89	919	919	1.008	TTYT An Biên
12	H. UM Thượng	21	21	759	759	780	TTYT UM Thượng
13	H. Vĩnh Thuận	90	90	696	696	786	TTYT Vĩnh Thuận
14	H. Kiên Hải	12	12	270	270	282	TTYT Kiên Hải
15	TP. Phú Quốc	115	115	3.340	3.340	3.455	TTYT Phú Quốc
Tổng		1.307	1.307	20.422	20.422	21.729	



BÁNH BÈN BỒ VẮC XIN, BKT, HAT ĐỂ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 (TIÊM ĐỢT 1) CHO TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI CHƯA MẮC COVID-19

19

STT	Đơn vị	Tổng số đối tượng	Vắc xin phòng COVID-19			Bơm kim tiêm, hộp an toàn (theo Pfizer)			Bơm kim tiêm, hộp an toàn (theo Moderna)		Ghi chú
			Pfizer/Moderna			BKT 1ml	BKT 2ml	HAT	BKT 1ml	HAT	
			Số liều (2 mũi)	Số lọ Pfizer	Số lọ Moderna						
1	Tp. Rạch Giá	21.839	43.678	4.368	2.184	48.046	4.805	529	48.046	481	
2	H. Tân Hiệp	12.273	24.546	2.455	1.227	27.001	2.701	297	27.001	270	
3	H. Châu Thành	17.439	34.878	3.488	1.744	38.366	3.837	422	38.366	384	
4	H. Giồng Riềng	22.744	45.488	4.548	2.274	50.036	5.003	551	50.036	500	
5	H. Gò Quao	14.908	29.816	2.982	1.491	32.798	3.280	361	32.798	328	
6	H. Hòn Đất	18.606	37.212	3.721	1.861	40.933	4.093	450	40.933	409	
7	H. Kiên Lương	9.651	19.302	1.930	965	21.232	2.123	233	21.232	212	
8	H. Giang Thành	3.911	7.822	782	391	8.604	860	94	8.604	86	
9	Tp. Hà Tiên	5.482	10.964	1.096	548	12.060	1.206	133	12.060	121	
10	H. An Minh	14.944	29.888	2.989	1.494	32.877	3.288	362	32.877	329	
11	H. An Biên	15.718	31.436	3.144	1.572	34.580	3.458	380	34.580	346	
12	H. UM Thượng	8.808	17.616	1.762	881	19.378	1.938	213	19.378	194	
13	H. Vĩnh Thuận	10.040	20.080	2.008	1.004	22.088	2.209	243	22.088	221	
14	H. Kiên Hải	1.806	3.612	361	181	3.973	397	44	3.973	40	
15	TP. Phú Quốc	16.059	32.118	3.212	1.606	35.330	3.533	389	35.330	353	
Tổng		194.228	388.456	38.846	19.423	427.302	42.731	4.701	427.302	4.274	

* Vì chưa biết Bộ Y tế phân bổ vắc xin Pfizer hay Moderna nên bảng tổng hợp trên tính cả 2 loại vắc xin. Khi BHYT phân bổ vắc xin loại nào thì sử dụng theo phân bổ của loại đó, có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.



BẢNG NHÃN BỐ VẮC XIN, BKT, HAT TIÊM PHÒNG COVID-19 (TIÊM ĐỘT 2) CHO TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI MẮC COVID-19 TRONG THỜI GIAN 3 THÁNG

STT	Đơn vị	Tổng số đối tượng	Vắc xin phòng COVID-19			Bơm kim tiêm, hộp an toàn (theo Pfizer)			Bơm kim tiêm, hộp an toàn (theo Moderna)		Ghi chú
			Pfizer/Moderna			BKT 1ml	BKT 2ml	HAT	BKT 1ml	HAT	
			Số liều (2 mũi)	Số lọ Pfizer	Số lọ Moderna						
1	Tp. Rạch Giá	4.684	9.368	937	468	10.304	1.031	113,00	10.304	103	
2	H. Tân Hiệp	1.385	2.770	277	138	3.047	305	34,00	3.047	30	
3	H. Châu Thành	865	1.730	173	86	1.903	190	21,00	1.903	19	
4	H. Giồng Riềng	1.547	3.094	309	155	3.403	340	37,00	3.403	34	
5	H. Gò Quao	1.109	2.218	222	111	2.440	244	27,00	2.440	25	
6	H. Hòn Đất	3.557	7.114	711	356	7.825	782	86,00	7.825	78	
7	H. Kiên Lương	713	1.426	143	71	1.568	157	17,00	1.568	16	
8	H. Giang Thành	406	812	81	41	893	89	10,00	893	9	
9	Tp. Hà Tiên	482	964	96	48	1.060	106	12,00	1.060	11	
10	H. An Minh	670	1.340	134	67	1.474	147	16,00	1.474	15	
11	H. An Biên	1.008	2.016	202	101	2.217	222	24,00	2.217	22	
12	H. UM Thượng	780	1.560	156	78	1.716	172	19,00	1.716	17	
13	H. Vĩnh Thuận	786	1.572	157	79	1.729	173	19,00	1.729	18	
14	H. Kiên Hải	282	564	56	28	624	62	7,00	624	7	
15	TP. Phú Quốc	3.455	6.910	691	346	7.601	760	84,00	7.601	76	
Tổng		21.729	43.458	4.345	2.173	47.804	4.780	526,00	47.804	480	

* Vì chưa biết Bộ Y tế phân bổ vắc xin Pfizer hay Moderna nên bảng tổng hợp trên tính cả 2 loại vắc xin. Khi BHYT phân bổ vắc xin loại nào thì sử dụng theo phân bổ của loại đó, có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.



DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG
XIN MẠC XIN COVID-19 CHO TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	DVT	SỐ LƯỢNG		ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ	
			CHI TIẾT	TỔNG SỐ				
1	3	4	5	6	7	8=6x7	9	
I	Kinh phí vận chuyển vắc xin					22.914.000		
1	Xăng xe vận chuyển vắc xin (RG-TPHCM-RG)	Chuyến	4 chuyến x 231 lít/chuyến	924	19.000	17.556.000		
2	Xăng xe vận chuyên vắc xin (tỉnh xuống 13 huyện, thành phố đất liền)	Chuyến	3 chuyến x 94 lít/ chuyến	282	19.000	5.358.000		
II	Hội nghị triển khai kế hoạch, tập huấn					6.575.000		
	- Tiền nước uống huyện, thành phố	Người	4CB x 15 huyện x 1 ngày	60	40.000	2.400.000		
	- Tiền nước uống tỉnh	Người	15 người	15	40.000	600.000		
	- Photo tài liệu	Cuốn	75 CB	75	35.000	2.625.000		
	- Văn phòng phẩm		75 CB	75	10.000	750.000		
	- Trang trí, quét dọn		01 lớp	1	200.000	200.000		
III	In ấn biểu mẫu					0		
	- Phiếu khám sàng lọc và Phiếu đồng ý tham gia TC	Tờ	Địa phương dự trù kinh phí in biểu mẫu					
	- Giấy xác nhận tiêm phòng VX COVID và phiếu hướng dẫn theo dõi sau tiêm	Tờ	Địa phương dự trù kinh phí in biểu mẫu					
IV	Chi công tác giám sát hoạt động tiêm					148.080.000		
1	Chi giám sát (PQ, KH)					66.300.000		
	- Tiền phụ cấp lưu trú KH	Chuyến	5 người x 2 chuyến x 6 ngày x 250.000đ	60	250.000	15.000.000		
	- Tiền nghỉ đêm KH	Đêm	5 người x 2 chuyến x 5 đêm x 300.000đ	50	300.000	15.000.000		
	- Tiền vé tàu KH	Chuyến	5 người x 2 chuyến x 210.000đ	10	210.000	2.100.000		
	- Tiền phụ cấp lưu trú PQ	Ngày	5 người x 2 chuyến x 5 ngày x 250.000đ	50	250.000	12.500.000		
	- Tiền nghỉ đêm PQ	Đêm	5 người x 2 chuyến x 4 đêm x 450.000đ	40	450.000	18.000.000		

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	SỐ LƯỢNG		ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
			CHI TIẾT	TỔNG SỐ			
1	3	4	5	6	7	8 = 6 x 7	9
	- Tiền vé tàu PQ		5 người x 2 chuyến x 320.000đ	10	370.000	3.700.000	
2.	Chi giám sát (GQ, AB, AM, UMT, GR)					30.450.000	
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 4 chuyến x 4 ngày x 120.000đ	80	120.000	9.600.000	
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 4 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	60	300.000	18.000.000	
	- Xăng dầu		150 lít	150	19.000	2.850.000	
3	Chi giám sát (HT, KL, GT, VT)					26.520.000	
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 3 chuyến x 4 ngày x 160.000đ	60	160.000	9.600.000	
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 3 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	45	300.000	13.500.000	
	- Xăng dầu		180 lít	180	19.000	3.420.000	
4	Chi giám sát (TH, CT, HĐ)					24.810.000	
	- Tiền phụ cấp lưu trú	Ngày	5 người x 3 chuyến x 4 ngày x 160.000đ	60	160.000	9.600.000	
	- Tiền nghỉ đêm	Đêm	5 người x 3 chuyến x 3 đêm x 300.000đ	45	300.000	13.500.000	
	- Xăng dầu		90 lít	90	19.000	1.710.000	
V	Hỗ trợ công tiêm					3.239.355.000	
	Tiền công tiêm	Người	215.957 x 2 lần x 7.500đ	431.914	7.500	3.239.355.000	
VI	Thuốc, vật tư y tế					48.000.000	
1	Hộp an toàn	Hộp	4.000 x 12.000đ	4.000	12.000	48.000.000	
2	Khẩu trang y tế	Hộp		605		0	
3	Dung dịch sát khuẩn tay	Chai		1.080		0	Sử dụng từ nguồn phòng chống dịch
4	Tấm chắn giọt bắn	Hộp		1.512		0	
5	Găng tay	Hộp		87		0	
6	Bộ trang phục chống dịch	Bộ		10.000		0	
Tổng cộng						3.464.924.000	

Bảng chữ: Ba tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm hai mươi bốn ngàn

Đơn vị

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày/...../2021

Ngày báo cáo:/...../202....

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế / Ngày triển khai	Đợt tiêm *	Loại vắc xin	Số đối tượng trong ngày	Số chuyển bệnh viện tiêm	Số không đồng ý tiêm chủng	Số hoàn tiêm	Số chống chỉ định	Số tiêm được		Vắc xin Covid-19 (liều)		Số phản ứng thông thường sau tiêm chủng										Số tai biến nặng**	Ghi chú				
									Mũi 1	Mũi 2	Số sử dụng (liều)*	Số huy (liều)	Số trường hợp có phản ứng nhẹ***	Đau, sưng tại chỗ tiêm	Nôn/buồn nôn	Tiêu chảy, đau bụng	Sốt <39 độ	Sốt ≥39 độ	Đau họng/ chảy nước mũi	Ớn lạnh	Đau đầu	Phát ban			Triệu chứng khác			
1																												
2																												
3																												
4																												
5																												
6																												
7																												
8																												
Cộng trong ngày																												
Cộng đơn																												

*: Đợt tiêm: Tính theo Quyết định của Bộ Y tế (Đợt 5: QĐ 2971/QĐ-BYT ngày 17/6/2021; Đợt 6: QĐ 3020/QĐ-BYT ngày 23/6/2021)

** : Số vắc xin sử dụng nguyên lọ (liều) (VD1: lọ vắc xin 10 liều đã mở, sử dụng để tiêm chủng cho 9 người, còn 1 liều trong lọ sau buổi tiêm chủng thì số sử dụng báo cáo là 10 liều. VD2: lọ vắc xin

***: Số ca phản ứng nhẹ được ghi nhận trong ngày nhưng có thể bao gồm các ca được tiêm chủng trước ngày báo cáo. Một người có nhiều triệu chứng chỉ ghi nhận 1 trường hợp ở cột này

****: Trường hợp xác định là phản ứng nặng thì bắt buộc phải có thông tin báo cáo để nhập vào danh sách "PL 2". Đề nghị Hội đồng chuyên môn cấp tỉnh tổ chức họp và đánh giá, xác định, phân loại ca phản ứng sớm trong vòng 5 ngày kể từ khi nhận báo cáo theo quy định.

Người làm báo cáo

Ngày.....thángnăm 2022

Lãnh đạo đơn vị

Phụ lục 8:

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY TRƯỜNG HỢP TẠI BIÊN NẶNG SAU TIÊM CHŨNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày/...../2021

Ngày báo cáo:/...../202.....

TT	Cơ sở tiêm chủng	Tỉnh/Thành phố	Đợt tiêm	Giờ tiêm	Ngày tiêm	Ngày nhận được báo cáo	Họ tên bệnh nhân	Ngày tháng năm sinh	Giới (Nam/Nữ)	Mũi tiêm vắc xin	Loại vắc xin	Lô vắc xin	Thời điểm xuất hiện phản ứng	Ngày xuất hiện phản ứng	Chẩn đoán sơ bộ	Mô tả diễn biến, xử trí và kết quả	Kết quả
1			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
2			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
3			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
4			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
5			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
6			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
7			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
8			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
9			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			
10			 Giờ/...../...../...../.....						 Giờ/...../.....			

Người làm báo cáo

Ngày.....thángnăm 2022

Lãnh đạo đơn vị

TỈNH: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Đợt tiêm số (Theo Quyết định số/QĐ-BYT ngày...tháng...năm 202....)

I. KẾT QUẢ

Kết quả chung:

Nhóm đối tượng ưu tiên	Các đợt trước đây		Đợt này			Ghi chú
	Số đối tượng	Số đã tiêm	Số đối tượng	Số đã tiêm		
				Mũi 1	Mũi 2	
					Tỷ lệ (%)	
Cộng						

Kết quả tiêm vắc xin COVID-19 theo đơn vị:

TT	Đơn vị	Số đối tượng	Số đã tiêm		Tỷ lệ (%)	Ghi chú
			Mũi 1	Mũi 2		
Tổng						

II. SỰ CÓ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin phòng Covid-19	Số trường hợp
Số trường hợp phản ứng thông thường (Nếu 1 người có nhiều triệu chứng thì chỉ	
Đau/sưng tại chỗ tiêm	
Nôn/buồn nôn	
Tiêu chảy/đau bụng	
Sốt <39°C	
Sốt ≥39°C	
Đau họng/chảy nước mũi	
Ốn lạnh	
Đau đầu	
Phát ban	
Các triệu chứng khác (ghi rõ)	
Số trường hợp tai biến nặng:	
2. Số trường hợp chống chỉ định:	
3. Số trường hợp tạm hoãn (ghi lý do tạm hoãn)	
-	
-	
-	
4. Số trường hợp không đồng ý tiêm chủng	
5. Số trường hợp vắng mặt tại thời điểm tiêm chủng	
6. Số trường hợp chuyển tiêm chủng tại CSYT tuyến trên	

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Công tác chỉ đạo**-
-
-

2: Tổ chức thực hiện

2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai trên địa bàn: Từ ngày ... tháng ... năm 2021 đến ngày ... tháng ... năm 2021

- Tổng số điểm tiêm chủng:, trong đó:

o Số điểm tiêm chủng tại trạm:

o Số điểm tiêm chủng tại phòng khám đa khoa khu vực:

o Số điểm tiêm chủng tại Bệnh viện:

o Số điểm tiêm chủng lưu động:

- Số cơ sở tiêm chủng:

o Bệnh viện tuyến TW/Khu vực/Tỉnh/Bộ ngành/ĐHY: cơ sở;

o Bệnh viện/Trung tâm Y tế huyện cơ sở;

o Phòng khám đa khoa... cơ sở;

o Trạm Y tế cơ sở;

o Cơ sở tiêm chủng dịch vụ cơ sở;

o Cơ sở khám chữa bệnh tư nhân cơ sở;

o Điểm tiêm chủng lưu động cơ sở;

o Khác (ghi rõ) cơ sở;

2.2. Hoạt động truyền thông

Nội dung	Số lượng
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp tập huấn đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	
Số người đã sử dụng ứng dụng Hồ sơ sức khỏe	
Số người đã khai báo sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin Covid-19	

2.3. Cung cấp vắc xin, vật tư

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn	Ghi chú
Vắc xin (liều) (theo loại)							
-							
-							
Hộp an toàn (chiếc)							
BKT 0,5ml (cái)							
Vật tư khác:							

[*]: Số liều vắc xin đã tiêm cho đối tượng và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

a. Công tác giám sát

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm

- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm

- Các vấn đề phát hiện trong quá trình giám sát:

+
+
+

- Các vấn đề đã được giải quyết:

+
+
+

b. Nhân lực trực tiếp tham gia

Cán bộ y tế	Lượt người
Khối cơ quan quản lý	
Khối bệnh viện	
Khối trường Y	
Khối Y học Dự phòng	
Quân Y và Y tế các ngành khác	
Tổng số	

Người tình nguyện	Lượt người
Giáo dục	
Hội chữ Thập đỏ	
Hội phụ nữ	
Mặt trận Tổ quốc	
Đoàn Thanh niên	
Ban, Ngành, đoàn thể khác	
Tổng số	

IV. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

4.1. Thuận lợi

-
-
-

4.2. Khó khăn

-
-
-

V. NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ

-
-
-

Người tổng hợp
(ký ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)